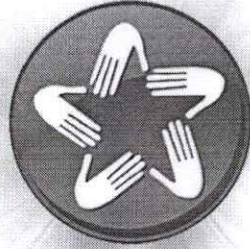


ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHỤNG TIẾN



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

HỒ SƠ MẪU
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**Xác định lại mức độ khuyết tật và cấp, cấp đổi, cấp lại giấy
xác nhận khuyết tật**



DANH MỤC

1. Thành phần hồ sơ:

Tên giấy tờ:	Bản chính:	Bản sao:	Mẫu đơn, tờ khai:
Đối với trường hợp xác định khuyết tật			
Đơn đề nghị (theo Mẫu số 01).	1	0	<u>Mẫu số 01. TT so 01/2019/TT- BLDTBXH ngay 02 thang 01 nam 2019.docx</u>
Bản sao các giấy tờ y tế chứng minh về khuyết tật: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật hoặc các giấy tờ liên quan khác (nếu có)	1	0	
Bản sao kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa trước ngày 01/6/2012	1	0	
Đối với trường hợp xác định lại khuyết tật			
Đơn đề nghị (theo Mẫu số 01). + Bản sao các giấy tờ y tế chứng minh về khuyết tật: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật	1	0	<u>Mẫu số 01 TT so 01 2019 TT- BLDTBXH ngay 02 thang 01 nam 2019.docx</u>
Giấy xác nhận khuyết tật cũ hoặc các giấy tờ liên quan khác (nếu có)	1	0	

II. Giấy tiếp nhận hồ sơ và mẫu giấy trả kết quả



(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC ĐỊNH, XÁC ĐỊNH LẠI MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT VÀ CẤP,
CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phụng Tiên

Huyện : Định Hóa, Tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi tìm hiểu quy định về xác định mức độ khuyết tật, tôi đề nghị:

- Xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
- Xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
- Cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
- Cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật

(Trường hợp cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật thì không phải kê khai thông tin tại Mục III dưới đây).

Cụ thể:

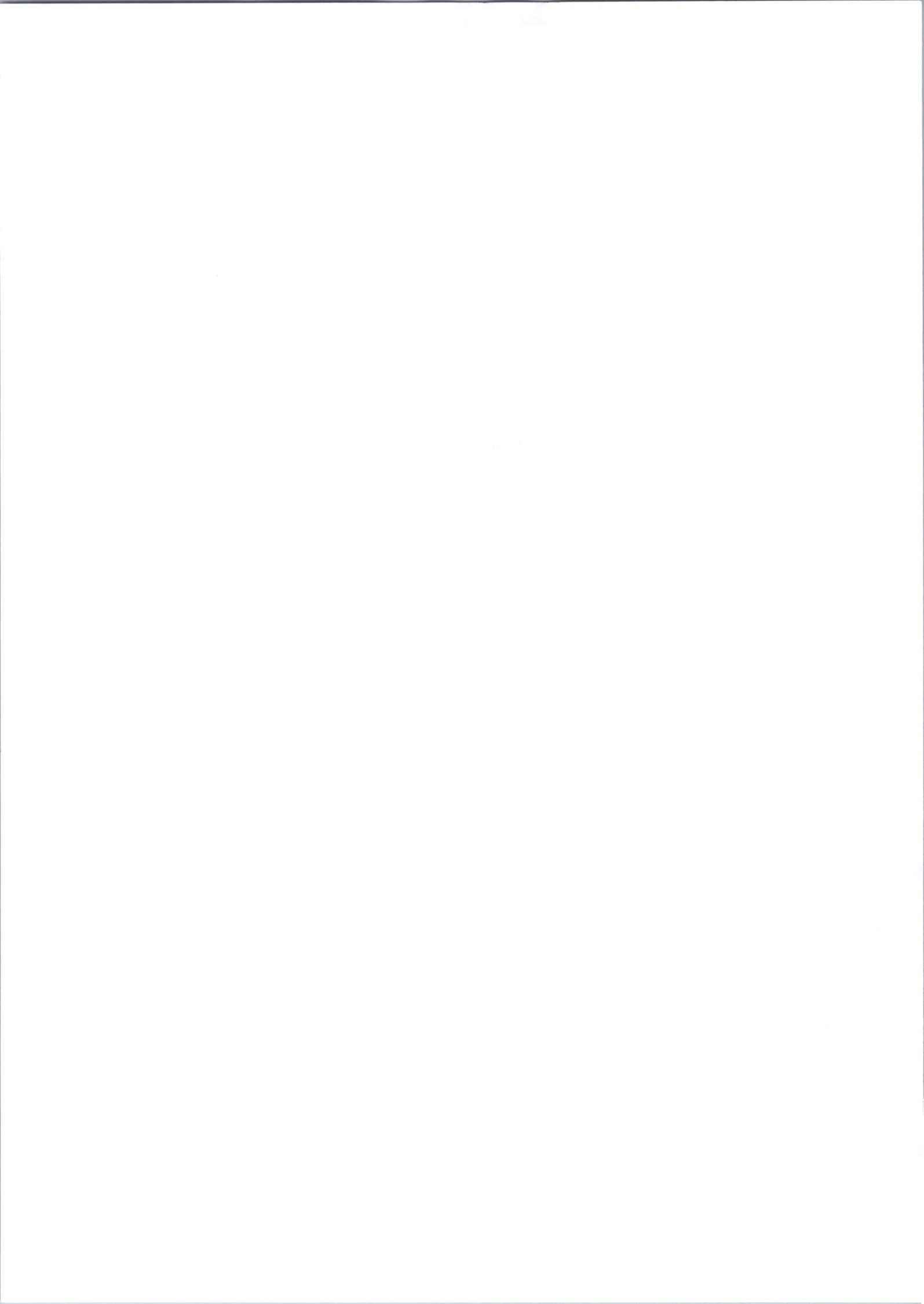
I. Thông tin người được xác định mức độ khuyết tật

- Họ và tên: **.NGUYỄN VĂN A**
- Sinh ngày **01 tháng 01 năm 1970** Giới tính: **Nam**
- Số CMND hoặc căn cước công dân: **019070 xxxxxxxxxxx**
- Hộ khẩu thường trú: **.xóm xã Phụng Tiên, huyện Định Hoá**
- Nơi ở hiện nay: **xóm xã Phụng Tiên, huyện Định Hoá**

II. Thông tin người đại diện hợp pháp (nếu có)

- Họ và tên: **TRẦN THỊ B**
- Mối quan hệ với người được xác định khuyết tật: **Vợ**
- Số CMND: **019xxxxxxxx**
- Hộ khẩu thường trú: **xóm xã Phụng Tiên, huyện Định Hoá**
- Nơi ở hiện nay: **xóm xã Phụng Tiên, huyện Định Hoá**
- Số điện thoại: **0912 xxxxxxxx.....**

III. Thông tin về tình trạng khuyết tật



1. Thông tin về dạng khuyết tật (Đánh dấu x vào ô tương ứng)

STT	Các dạng khuyết tật	Có (Đánh dấu X)	Không (Đánh dấu X)
1	Khuyết tật vận động		
1.1	Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân		
1.2	Thiếu tay hoặc không cử động được tay		
1.3	Thiếu chân hoặc không cử động được chân		
1.4	Yếu, liệt, teo cơ hoặc hạn chế vận động tay, chân, lưng, cổ		
1.5	Cong, vẹo, chân tay, lưng, cổ; gù cột sống lưng hoặc dị dạng, biến dạng khác trên cơ thể ở đầu, cổ, lưng, tay, chân		
1.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng vận động		
2	Khuyết tật nghe, nói		
2.1	Không phát ra âm thanh, lời nói		
2.2	Phát ra âm thanh, lời nói nhưng không rõ tiếng, rõ câu		
2.3	Không nghe được		
2.4	Khiếm khuyết hoặc dị dạng cơ quan phát âm ảnh hưởng đến việc phát âm		
2.5	Khiếm khuyết hoặc dị dạng vành tai hoặc ống tai ngoài ảnh hưởng đến nghe		
2.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nghe, nói		
3	Khuyết tật nhìn		
3.1	Mù một hoặc hai mắt		
3.2	Thiếu một hoặc hai mắt		
3.3	Khó khăn khi nhìn hoặc không nhìn thấy các đồ vật		
3.4	Khó khăn khi phân biệt màu sắc hoặc không phân biệt được các màu sắc		
3.5	Rung, giật nhãn thị, đục nhân mắt hoặc sẹo loét giác mạc		
3.6	Bị dị tật, biến dạng ở vùng mắt		
3.7	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nhìn		



4	Khuyết tật thần kinh, tâm thần		
4.1	Thường ngồi một mình, chơi một mình, không bao giờ nói chuyện hoặc quan tâm tới bất kỳ ai		
4.2	Có những hành vi bất thường như kích động, cáu giận hoặc sợ hãi vô cớ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn của bản thân và người khác		
4.3	Bất ngờ dừng mọi hoạt động, mắt mở trừng trừng không chớp, co giật chân tay, môi, mặt hoặc bất thành linh ngã xuống, co giật, sùi bọt mép, gọi hỏi không biết		
4.4	Bị mất trí nhớ, bỏ nhà đi lang thang		
4.5	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm thần kinh, tâm thần		
5	Khuyết tật trí tuệ		
5.1	Khó khăn trong việc nhận biết người thân trong gia đình hoặc khó khăn trong giao tiếp với những người xung quanh so với người cùng lứa tuổi		
5.2	Chậm chạp, ngờ nghệch hoặc không thể làm được một việc đơn giản (so với tuổi) dù đã được hướng dẫn		
5.3	Khó khăn trong việc đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác so với người cùng tuổi do chậm phát triển trí tuệ		
5.4	Có kết luận cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về chậm phát triển trí tuệ		
6	Khuyết tật khác		
6.1	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh tê bì, mất cảm giác ở tay, chân hoặc sự bất thường của cơ thể làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp		
6.2	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh hô hấp hoặc do bệnh tim mạch hoặc do rối loạn đại, tiểu tiện mặc dù đã được điều trị liên tục trên 3 tháng, làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp		
6.3	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về rối loạn phổ tự kỷ hoặc các loại bệnh hiếm		



2. Thông tin về mức độ khuyết tật (Trường hợp trẻ em dưới 6 tuổi không phải kê khai)

Mức độ thực hiện Các hoạt động	Thực hiện được	Thực hiện được nhưng cần trợ giúp	Không thực hiện được	Không xác định được
1. Đi lại				
2. Ăn, uống				
3. Tiểu tiện, đại tiện				
4. Vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, tắm rửa...				
5. Mặc, cởi quần áo, giày dép				
6. Nghe và hiểu người khác nói gì				
7. Diễn đạt được ý muốn và suy nghĩ của bản thân qua lời nói				
8. Làm các việc gia đình như gấp quần áo, quét nhà, rửa bát, nấu cơm phù hợp với độ tuổi; lao động, sản xuất tạo thu nhập				
9. Giao tiếp xã hội, hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi				
10. Đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác				

....., ngày.....tháng.....năm 2023

Người viết đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)



XÃ PHƯỢNG TIẾN
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1/BPTNTKQ

Xã Phượng Tiến, ngày 21 tháng 09 năm 2023

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H55.99.11-230921-0006

(Liên 2: Giao công dân, tổ chức)

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: Xã Phượng Tiến

Họ và tên công chức nhận hồ sơ: **Quán Văn Huế** Số điện thoại:

Tiếp nhận hồ sơ của: **Hoàng Văn Đại**

Địa chỉ: xóm Nà Lang, xã Phượng Tiến, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật cho Hoàng Văn Đại

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

1. Đơn đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH)

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 5 ngày

Thời gian nhận hồ sơ: **09:27:00 ngày 21/09/2023**

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **09:27:00 ngày 28/09/2023**

Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả

Trước khi lấy kết quả, vui lòng tra cứu thông tin tại: <https://dichvucong.thainguyen.gov.vn>

Vào sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: Số bộ hồ sơ:

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Quán Văn Huế
SĐT:



H55.99.11-230921-0006

XÃ PHƯỢNG TIẾN
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1/BPTNTKQ

Xã Phượng Tiến, ngày 21 tháng 09 năm 2023

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
Mã hồ sơ: H55.99.11-230921-0006
(Liên 1: Lưu)

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: Xã Phượng Tiến

Tiếp nhận hồ sơ của: **Hoàng Văn Đại**

Địa chỉ: xóm Nà Lang, xã Phượng Tiến, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật cho Hoàng Văn Đại

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

- Đơn đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH)

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 5 ngày

Thời gian nhận hồ sơ: **09:27:00 ngày 21/09/2023**

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **09:27:00 ngày 28/09/2023**

Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả

Trước khi lấy kết quả, vui lòng tra cứu thông tin tại: <https://dichvucong.thainguyen.gov.vn>

Vào sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: Số bộ hồ sơ:

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Quán Văn Huế
SĐT:



H55.99.11-230921-0006

